

Ngày 21/05/2019

ASEANSC RESEARCH

Language EN

MỤC LỤC

Nhận định thị trường	1
I. Thông tin doanh nghiệp	1
II. Tin kinh tế trong nước nổi bật	1
III. Tin quốc tế nổi bật	1
Tổng hợp diễn biến thị trường	2
IV. Tổng quan giao dịch NĐT NN	2
Tỷ lệ ảnh hưởng đến chỉ số VN-Index	3
Phân tích kỹ thuật	4
Chứng khoán thế giới	5
Đầu tư theo nhóm ngành	6
Giá hàng hóa thế giới	7
Danh mục của CANSIM	8
Báo cáo công ty	9
Báo cáo cập nhật ngành	10
Báo cáo phân tích kỹ thuật	11
Lịch sự kiện chứng khoán nổi bật	12

I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

CSC: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%

CSC - CTCP Tập đoàn Cotana - Ngày 03/6 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2018, ngày đăng ký cuối cùng là 04/6. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 14/6/2019.

LHG: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 16%

LHG - CTCP Long Hậu - Ngày 27/5 – ngày ĐKCC nhận cổ tức năm 2018 bằng tiền tỷ lệ 16% (01 cổ phiếu nhận 1.600 đồng). Thời gian thanh toán 17/6/2019.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↓ -84.10	25,679.90
	S&P 500	↓ -19.30	2,840.23
	Nasdaq	↓ -113.91	7,702.38
	FTSE 100	↓ -37.74	7,310.88
CHÂU ÂU	DAX	↓ -197.65	12,041.29
	CAC 40	↓ -79.64	5,358.59
	Nikkei 225	↓ -29.28	21,272.45
CHÂU Á	Hang Seng	↓ -130.37	27,657.24
	Shanghai	↑ 35.36	2,905.97

(Nguồn: Marketwatch, ASEANSC tổng hợp,...)

Cập nhật ngày 21/05/2019

ÁP LỰC BÁN TĂNG MẠNH, VN-INDEX QUAY ĐẦU GIẢM ĐIỂM

NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC:

Phiên giao dịch thứ Hai (20/05), mặc dù có lúc tăng gần 7 điểm, tuy nhiên, áp lực chốt lời đã đẩy chỉ số VN-Index về dưới mốc tham chiếu. Trong đó, VNM, GAS, PLX, VHM, VRE và CTG là những mã vốn hóa lớn giảm giá, xóa nhòa nỗ lực tăng giá của MSN, BID, SAB, TCB, HVN, BVH và BHN. Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 0,84 điểm (-0,09%), đóng cửa ở mức 986,29. Thanh khoản HSX ở mức gần 210 triệu cổ phiếu, giá trị gần 9.600 tỷ đồng. Độ rộng thị trường nghiêng về số mã giảm giá (130 mã tăng/ 163 mã giảm). Về phía nước ngoài, họ mua ròng gần 5.830 tỷ đồng trên HSX, tập trung chủ yếu vào VIC.

Về kỹ thuật, đồ thị ngày VN-Index xuất hiện cây nến đỏ dạng "Shooting star" tại ngưỡng kháng cự 990, tương ứng fibonacci thoái lui 78,6% (fibonacci retracement 78,6%), là tín hiệu khá tiêu cực. Do đó, chúng tôi cho rằng, trong kịch bản tiêu cực, VN-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần 970 – 980, bao gồm MA5, MA20 và MA50, vùng hỗ trợ tiếp theo dự báo ở mức 950 – 960 điểm. Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng phục hồi trở lại thì vùng 990 – 1.000 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư chú ý quan sát vùng hỗ trợ gần 970 – 980, nếu phá vỡ vùng hỗ trợ này thì khả năng VN-Index có thể quay lại xu hướng giảm trong ngắn hạn. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/50% stocks.

(*) Điều kiện sử dụng bản tin và khuyến cáo vui lòng xem trang 12

II. TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT

NHNN sẵn sàng bán ngoại tệ để bình ổn thị trường

Dư nợ thuế khó thu tại Tp.HCM và Hà Nội tăng cao

Tỷ giá trung tâm ở mức 23.069 đồng, không đổi so với phiên trước đó

Tỷ giá trung tâm ngày 21/5 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 23.069 đồng, không đổi so với mức công bố sáng qua. Tại Vietcombank, giá USD giảm 30 đồng ở cả hai chiều so với mức khảo sát sáng qua, xuống còn 23.345 - 23.465 VND/USD.

Giá vàng SJC ở mức 36,20 - 36,37 triệu đồng/lượng

Khảo sát lúc 9h15 sáng nay (21/5), giá vàng miếng SJC tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn (SJC) đang niêm yết ở mức 36,20 - 36,37 triệu đồng/lượng, giảm 60 nghìn đồng/lượng ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với giá khảo sát sáng qua. Hiện giá vàng thế giới khoảng 36,06 triệu đồng/lượng, thấp hơn giá vàng trong nước khoảng 0,14 triệu đồng/lượng.

III. TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT

Ngày 20/05: Chỉ số Dow Jones giảm 0.33% xuống 25,679.90 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Hai, chỉ số Dow Jones giảm 0.33% xuống 25,679.90 điểm khi cổ phiếu Apple sụt giảm. Chỉ số này đã sụt tới 203 điểm hồi đầu phiên. Chỉ số S&P 500 giảm 0.67% xuống 2,840.23 điểm, với lĩnh vực công nghệ giảm 1.8%. Chỉ số Nasdaq Composite giảm 1.46% còn 7,702.38 điểm.

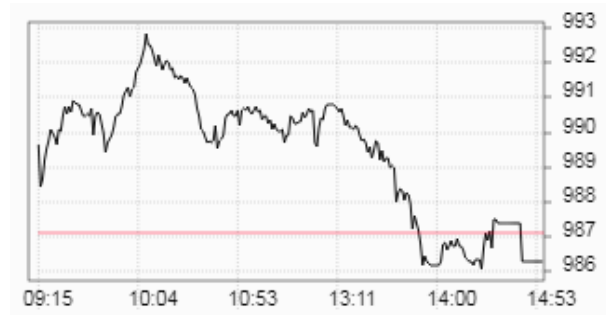
Ngày 20/05: Dầu WTI tăng 0.5% lên 63.10 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Hai, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 6 trên sàn Nymex tăng 34 xu (tương đương 0.5%) lên 63.10 USD/thùng. Trong khi đó, hợp đồng dầu Brent giao tháng 7 trên sàn Luân Đôn giảm 24 xu (tương đương 0.3%) xuống 71.97 USD/thùng, giảm phiên thứ 2 liên tiếp.

Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
CHỈ SỐ VN-INDEX

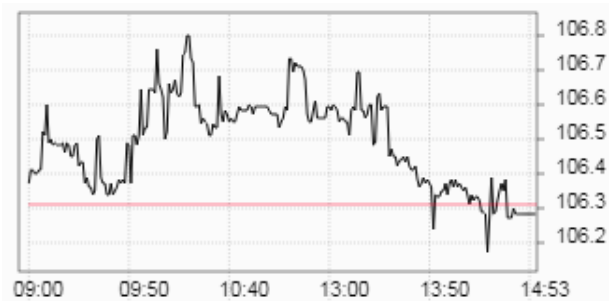
Thay đổi (điểm)	↓	-0.84/-0.09%
Giá trị (điểm)	↓	986.29
Khối lượng (cp)		206,555,753
Giá trị (tỷ đồng)		9,584.71
Số mã tăng giá	↑	130
Số mã giảm giá	↓	163
Số mã đứng giá	→	87



Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
NAV	8.8	8.9	8.9	8	140	↑ 7.0%
TS4	5.7	6.2	6.2	5.7	41,490	↑ 6.9%
BHN	102	104.8	104.8	101.8	9,540	↑ 6.9%
CMV	12.4	12.4	12.4	10.8	630	↑ 6.9%
RDP	8.2	9.3	9.3	8.2	19,000	↑ 6.9%

CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↓	-0.03/-0.03%
Giá trị (điểm)	↓	106.28
Khối lượng (cp)		27,576,086
Giá trị (tỷ đồng)		318.94
Số mã tăng giá	↑	79
Số mã giảm giá	↓	73
Số mã đứng giá	→	223



Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
SPI	0.9	1	1	0.9	130,600	↑ 11.1%
BAX	38	41.5	41.5	38	9,300	↑ 9.8%
BBS	12.4	12.4	12.4	12.4	100	↑ 9.7%
TPP	12.6	12.6	12.6	12.6	159	↑ 9.6%
HLV	22	23	23	22	300	↑ 9.5%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	63,193,633	310,000
BÁN	16,621,395	2,299,950
MUA - BÁN	46,572,238	-1,989,950

IV. TỔNG QUAN GD NĐTNN

Ngày 21/05, khối ngoại mua ròng gần 5.830 tỷ đồng trên HOSE, chủ yếu tập trung vào VIC (5.812,5 tỷ đồng) và bán ròng gần 18 tỷ đồng trên HNX. Cụ thể, trên sàn HOSE, họ đã mua vào hơn 63 triệu cổ phiếu (trị giá gần 6.537 tỷ đồng) và bán ra gần 17 triệu cổ phiếu (trị giá gần 708 tỷ đồng). Trên sàn HNX, họ mua vào hơn 0,3 triệu cổ phiếu (trị giá gần 5 tỷ đồng) và bán ra hơn 2 triệu cổ phiếu (trị giá hơn 22 tỷ đồng).

(Nguồn: HOSE, HNX, ASEANSC tổng hợp;...)

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 20/05/2019): 3,291,488.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 20/05/2019): 987.13 điểm

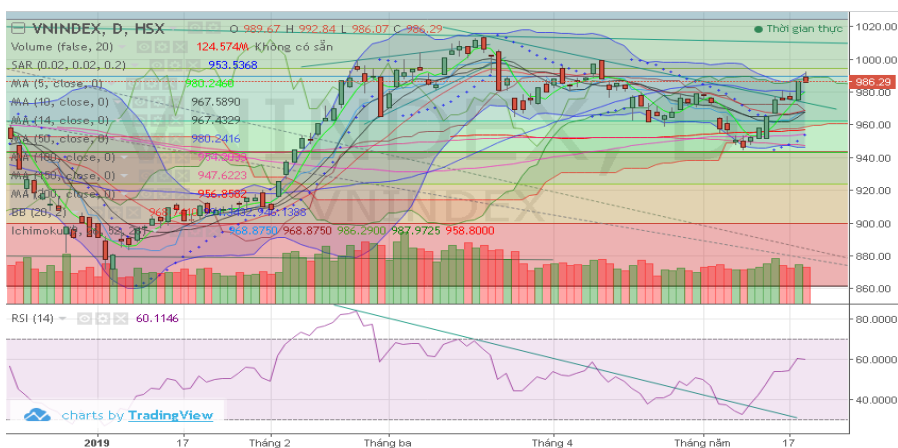
Cập nhật ngày 21/05/2019

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VIC	11.4%	3,191,621,230	117.5	117.5	0.0	0.0%	708,620	0.00
VHM	8.8%	3,349,513,918	86.8	86.7	-0.1	-0.1%	1,056,700	-0.10
VCB	7.6%	3,708,877,448	67.8	67.7	-0.1	-0.2%	473,170	-0.11
VNM	7.3%	1,741,687,793	137.5	133.5	-4.0	-2.9%	762,310	-2.09
GAS	6.6%	1,913,950,000	113	111.5	-1.5	-1.3%	396,200	-0.86
SAB	5.1%	641,281,186	263	263.7	0.7	0.3%	17,760	0.14
BID	3.4%	3,418,715,334	32.7	33.05	0.4	1.1%	1,716,340	0.36
MSN	3.1%	1,163,149,548	88	91.3	3.3	3.8%	976,350	1.15
PLX	2.6%	1,293,878,081	66.2	65.6	-0.6	-0.9%	736,610	-0.23
VRE	2.6%	2,328,818,410	36.15	36	-0.2	-0.4%	1,863,050	-0.11
TCB	2.5%	3,496,592,160	23.85	24.05	0.2	0.8%	3,217,110	0.21
CTG	2.4%	3,723,404,556	21.35	21.25	-0.1	-0.5%	2,301,740	-0.11
HPG	2.1%	2,123,907,166	32.8	32.9	0.1	0.3%	2,147,580	0.06
VJC	1.9%	541,611,334	118.3	118.8	0.5	0.4%	613,310	0.08
HVN	1.8%	1,418,290,847	41.15	42.3	1.2	2.8%	2,206,220	0.49
NVL	1.7%	930,446,674	59.4	59	-0.4	-0.7%	403,610	-0.11
BVH	1.7%	700,886,434	78.6	79.2	0.6	0.8%	439,050	0.13
VPB	1.4%	2,456,748,366	18.8	19	0.2	1.1%	1,825,510	0.15
MBB	1.4%	2,160,451,381	21.15	21.3	0.2	0.7%	2,361,180	0.10
MWG	1.2%	443,496,178	88.3	88.2	-0.1	-0.1%	943,500	-0.01

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Copieieu68, HOSE)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



50% cash

50% stocks

Vùng hỗ trợ: 970 - 980

Vùng kháng cự: 990 - 1.000

Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng)

Trung hạn (1 - 3 tháng)

Dài hạn (> 3 tháng)



HNX-INDEX



70% cash

30% stocks

Vùng hỗ trợ: 105 - 106

Vùng kháng cự: 107 - 108

Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng)

Trung hạn (1 - 3 tháng)

Dài hạn (> 3 tháng)



Nhận định:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng VN-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 970 - 980 điểm.

Khuyến nghị:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của VN-Index được dự báo nằm tại 970 - 980 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 970. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 950 - 960 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 990 - 1.000 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 1.000. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 1.010 - 1.020 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks.

Nhận định:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng HNX-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 105 - 106 điểm.

Khuyến nghị:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của HNX-Index được dự báo nằm tại 105 - 106 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 105. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 103 - 104.

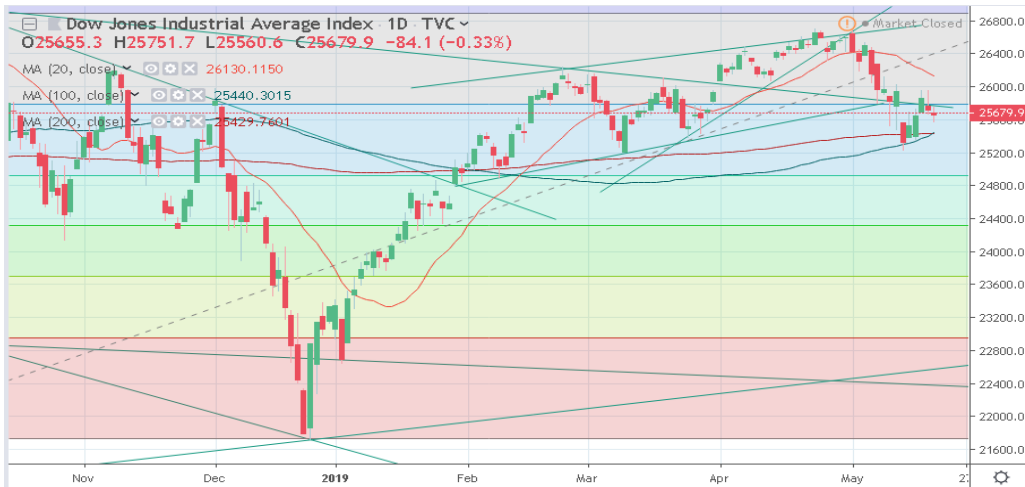
Trong kịch bản tích cực, vùng 107 - 108 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 108. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 109 - 110 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 70% cash/ 30% stocks.

CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chứng khoán Mỹ

Cập nhật ngày 21/05/2019



Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng)



Trung hạn (1 - 3 tháng)



Dài hạn (>3 tháng)



Chứng khoán Trung Quốc

Cập nhật ngày 21/05/2019



Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng)



Trung hạn (1 - 3 tháng)



Dài hạn (>3 tháng)



Chứng khoán Nhật Bản

Cập nhật ngày 21/05/2019



Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng)



Trung hạn (1 - 3 tháng)



Dài hạn (>3 tháng)



(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingview.com)

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Cổ phiếu nổi bật	Triển vọng 2019
Bất động sản	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Trung lập
Cao su	CSM, DRC, SRC	Trung lập
Chứng khoán	HCM, SSI, VND	Trung lập
Công nghệ	FPT, CMG, ELC	Trung lập
Dầu khí	GAS, PVD, PVS, PLX	Tiêu cực
Dịch vụ	PAN, SKG, VNG, DSN	Trung lập
Dược phẩm	DCL, DHG, DMC, IMP	Trung lập
VLXD	HT1, BCC, VGC	Trung lập
Khoáng sản	NBC, TC6, TCS, TDN	Trung lập
Năng lượng	BTP, PPC, VSH, NT2	Tích cực
Ngân hàng	VCB, BID, CTG, MBB, SHB, VPB, TPB, HDB, VIB	Trung lập
Nhựa	BMP, NTP, AAA	Trung lập
Thép	HPG, HSG, VGS, NKG	Tiêu cực
Thủy sản	FMC, HVG, IDI, VHC, ANV, MPC	Tích cực
Xây dựng	CTD, VCG, HBC	Trung lập
Phân bón	DCM, DPM, BFC, LAS	Trung lập
Dệt may	TNG, TCM, GIL, EVE	Tích cực

Cập nhật ngày 21/05/2019

GIÁ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	63.0544 ↓	-0.02% ↑	2.05% ↓	-4.04% ↓	-12.60%	21/05/2019
Brent	71.936 ↓	-0.25% ↑	0.99% ↓	-2.83% ↓	-9.58%	21/05/2019
Natural gas	2.6504 ↓	-0.97% ↓	-0.36% ↑	4.97% ↓	-8.89%	21/05/2019
Gasoline	2.0181 ↑	0.20% ↑	1.98% ↓	-5.35% ↓	-11.20%	21/05/2019
Heating oil	2.0741 ↓	-0.17% ↑	0.71% ↓	-1.45% ↓	-9.06%	21/05/2019
Ethanol	1.3842 ↑	0.29% ↑	3.84% ↑	3.76% ↓	-7.23%	21/05/2019

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Palladium	812.0 ↑	0.06% ↓	-0.43% ↓	-4.02% ↑	34.30%	21/05/2019
Gold	1,276.2 ↓	-0.15% ↓	-1.62% ↑	0.08% ↓	-1.18%	21/05/2019
Silver	14.4 ↓	-0.37% ↓	-2.54% ↓	-3.81% ↓	-12.77%	21/05/2019
Platinum	812.0 ↑	0.06% ↓	-5.09% ↓	-9.33% ↓	-10.08%	21/05/2019

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Cocoa	2,388.0 ↑	0.04% ↑	3.60% ↑	1.75% ↓	-7.80%	21/05/2019
Tea	3.3 →	0.00% ↑	2.46% ↑	31.10% ↑	33.20%	21/05/2019
Neodymium	337,500.0 →	0.00% →	0.00% →	0.00% ↓	-18.18%	21/05/2019
Live Cattle	111.4 ↑	0.07% ↑	1.46% ↓	-13.35% ↑	6.15%	21/05/2019
Canola	447.6 ↑	0.99% ↑	2.01% ↑	1.02% ↓	-15.98%	21/05/2019
Rubber	206.9 ↑	3.14% ↑	4.65% ↑	11.24% ↑	12.75%	21/05/2019
Soybeans	838.6 ↑	0.63% ↑	2.55% ↓	-4.38% ↓	-18.62%	21/05/2019
Wheat	484.4 ↑	1.20% ↑	10.32% ↑	11.21% ↓	-7.08%	21/05/2019
Cotton	67.8 ↓	-0.12% ↑	1.78% ↓	-11.97% ↓	-22.21%	21/05/2019
Rice	11.2 ↑	0.13% ↑	3.93% ↑	7.56% ↓	-8.84%	21/05/2019
Cheese	1.7 ↓	-0.06% ↓	-0.29% ↑	2.98% ↑	3.17%	21/05/2019
Palm Oil	2,030.0 ↓	-0.93% ↑	3.73% ↓	-2.87% ↓	-17.58%	21/05/2019
Milk	16.3 →	0.00% ↓	-0.06% ↑	2.32% ↑	6.89%	21/05/2019
Coffee	89.4 ↑	1.30% ↓	-1.45% ↓	-3.13% ↓	-26.98%	21/05/2019
Rubber	206.9 ↑	3.14% ↑	4.65% ↑	11.24% ↑	12.75%	21/05/2019

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Copper	2.7 ↓	-0.11% ↑	0.11% ↓	-5.82% ↓	-12.24%	21/05/2019
Steel	4,196.0 ↑	1.13% ↑	0.89% ↑	2.17% ↑	2.89%	21/05/2019
Coal	80.0 ↓	-1.66% ↓	-7.83% ↓	-8.18% ↓	-21.38%	21/05/2019

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỜ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
GMD	Mua	Mờ	25.5	28.2	30.0	↑ 17.6%	↑ 10.6%	04/01/2019	Chi tiết xem trang 9

Dựa trên triển vọng thị trường chứng khoán 2019 (chi tiết xin xem tại trang 10), chúng tôi tiếp tục khuyến nghị gửi tiết kiệm một phần danh mục trong thời gian 6 tháng tại Seabank với lãi suất ~7.5%/năm. Danh mục của CANSLIM sẽ tiếp tục được cập nhật khi xuất hiện cơ hội đầu tư rõ ràng hơn.

Trung bình: ↑ 10.6%

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng		Lãi lỗ ghi nhận		Ngày mở TT	Ngày đóng TT
Năm 2016											
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑	21.7%	↑	20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑	34.2%	↑	38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑	36.1%	↑	38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Đóng	13.1	15.0	15.5	↑	18.3%	↑	14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Đóng	12.4	17.5	20.0	↑	61.3%	↑	41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Đóng	49.0	60.7	72.4	↑	47.8%	↑	23.9%	26/04/2016	08/06/2016
Trung bình:								↑	29.4%		
Năm 2017											
BCC	Mua	Đóng	14.8	19.1	18.4	↑	24.3%	↑	29.1%	19/12/2016	20/02/2017
HVT	Mua	Đóng	19.5	27.8	25.0	↑	28.2%	↑	42.6%	19/12/2016	16/03/2017
NLG	Mua	Đóng	21.8	26.8	27.8	↑	27.5%	↑	22.7%	19/12/2016	16/03/2017
VNM	Mua	Đóng	124.6	151.7	150.0	↑	20.4%	↑	21.7%	20/12/2016	29/05/2017
Trung bình:								↑	29.0%		
Năm 2018											
DVN	Mua	Đóng	16.1	27.7	28.0	↑	73.9%	↑	72.0%	14/11/2017	24/01/2018
PGC	Mua	Đóng	13.5	17.2	24.1	↑	78.5%	↑	27.4%	04/05/2017	05/02/2018

Gửi tiết kiệm 6 tháng lãi suất ~7%/năm

Trung bình: ↑ 49.7%

Năm 2019

Gửi tiết kiệm 6 tháng lãi suất ~7.5%/năm

Cập nhật ngày 21/05/2019

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
GMD	04/01/2019	Mua [+18%]	30.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DVN	05/04/2018	Mua [+82%]	33.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	26/02/2018	Nắm giữ [-5%]	12.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IJC	15/11/2017	Mua [+30%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NTL	14/11/2017	Mua [+24%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
-------------	-----------

Kỳ vọng 12 tháng

Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 1/2019	Tải xuống
Báo cáo chiến lược 2019 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 2/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Phân bón – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thép – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Săm lốp – Quý 4/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DXG và LDG (19/02/2019)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNM và VHM (17/01/2019)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BID, CTG (25/09/2018)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNM, VIC, MSN, GAS (22/03/2018)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BID, CTG, VCB, MBB (21/03/2018)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tải xuống

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cau-phan-tich-ky-thuat>

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Mã	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện
FOX	UPCoM	13/06/2019	14/06/2019	17/07/2019	Trả cổ tức đợt 2/2018 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
VIN	UPCoM	11/6/2019	12/6/2019	28/06/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 900 đồng/CP
NBT	UPCoM	7/6/2019	10/6/2019	25/06/2019	Trả cổ tức đợt 2/2018 bằng tiền, 450 đồng/CP
CDH	UPCoM	7/6/2019	10/6/2019	24/06/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 334 đồng/CP
TV4	HNX	7/6/2019	10/6/2019	25/06/2019	Trả cổ tức đợt 2/2018 bằng tiền, 500 đồng/CP
CPC	HNX	6/6/2019	7/6/2019	28/06/2019	Trả cổ tức đợt 2/2018 bằng tiền, 1,100 đồng/CP
SBH	UPCoM	6/6/2019	7/6/2019	8/7/2019	Trả cổ tức đợt 3/2018 bằng tiền, 500 đồng/CP
EVE	HOSE	6/6/2019	7/6/2019	19/06/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
NCT	HOSE	5/6/2019	6/6/2019	28/06/2019	Trả cổ tức đợt 2/2018 bằng tiền, 5,000 đồng/CP
SID	UPCoM	4/6/2019	5/6/2019	8/7/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 600 đồng/CP
VTB	HOSE	4/6/2019	5/6/2019	20/06/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
TOW	UPCoM	4/6/2019	5/6/2019	29/08/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,400 đồng/CP
CSV	HOSE	3/6/2019	4/6/2019	17/06/2019	Trả cổ tức đợt 3/2018 bằng tiền, 1,600 đồng/CP
VSC	HOSE	3/6/2019	4/6/2019	20/06/2019	Trả cổ tức đợt 2/2018 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
VSC	HOSE	3/6/2019	4/6/2019	n/a	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:10
CTB	HNX	31/05/2019	3/6/2019	20/06/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
CTB	HNX	31/05/2019	3/6/2019	n/a	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 5:1
TNC	HOSE	31/05/2019	3/6/2019	26/06/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 950 đồng/CP
BLT	UPCoM	31/05/2019	3/6/2019	18/06/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
MGC	UPCoM	30/05/2019	31/05/2019	20/06/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 150 đồng/CP

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, HOSE, HNX,...)

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.